

KẾ HOẠCH
Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu phục vụ
cắt giảm thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Huế

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Thực hiện Công văn số 6597/TCT ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 về việc đánh giá, rà soát thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành;

UBND thành phố xây dựng Kế hoạch rà soát, chuẩn hóa dữ liệu phục vụ cắt giảm thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Huế như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ đảm bảo tuân thủ các quan điểm chỉ đạo gắn với yêu cầu thực tiễn tại địa phương trong việc triển khai hoạt động thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện.

- Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu phục vụ việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm liên thông, chia sẻ dữ liệu trong toàn hệ thống chính trị từ trung ương đến địa phương, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

- Hình thành danh mục dữ liệu dùng chung phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính, hướng tới không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ giấy; thay thế các loại giấy tờ, thành phần hồ sơ đã có sẵn thông tin trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Huy động sự tham gia của các sở, ban, ngành trong triển khai các nhiệm vụ cấp bách và đột phá; bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin.

2. Yêu cầu

- Công tác rà soát, chuẩn hóa dữ liệu phục vụ cắt giảm thủ tục hành chính đảm bảo thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Công văn 6597/TCT ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06.

- Nhận thức về số hóa dữ liệu đầy đủ, dữ liệu sau khi số hóa được gắn vào các quy trình điện tử, để thực hiện các yêu cầu nghiệp vụ.

- Phương án thực hiện rà soát, chuẩn hóa và hình thành danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành để từ đó có đề xuất cắt giảm, tái cấu trúc quy trình giải quyết, đơn giản hóa thành phần hồ sơ theo hướng không được yêu cầu người dân nộp, xuất trình giấy tờ khi đã có thông tin, dữ liệu trên ứng dụng VNelD hoặc trong cơ sở dữ liệu đã kết nối, chia sẻ khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Việc rà soát, chuẩn hóa dữ liệu phải gắn với mục tiêu nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, không chỉ phục vụ nội bộ.

- Việc tái sử dụng dữ liệu phải tuân thủ quy định của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Luật An ninh mạng và các quy định liên quan.

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện cho từng cơ quan, đơn vị theo đúng chức năng, nhiệm vụ, phạm vi thẩm quyền; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ; chủ động giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình đã đề ra.

3. Tiêu chí kết quả đầu ra

- Tỷ lệ thủ tục hành chính được đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa: Đảm bảo đạt ít nhất 30% tổng số thủ tục hành chính hiện hành trên địa bàn thành phố.

- Tỷ lệ thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu điện tử (không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp lại): Đạt ít nhất 60% tổng số thành phần hồ sơ của các thủ tục hành chính được rà soát, trong đó ưu tiên các giấy tờ đã có sẵn.

- Tỷ lệ cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ liên thông:

+ 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của thành phố (dân cư, đất đai, hộ tịch, đăng ký kinh doanh...) kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

+ Đạt ít nhất 80% số lượng cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các sở, ban, ngành được kết nối, chia sẻ với nhau, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được số hóa, chuẩn hóa và tái sử dụng: Đạt ít nhất 70% tổng số kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong năm 2026 được lưu trữ dưới dạng dữ liệu điện tử có cấu trúc, đảm bảo tái sử dụng cho các thủ tục hành chính khác (không yêu cầu người dân nộp lại).

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, quán triệt

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tạo lập, xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; thay đổi tư duy làm việc thủ công dựa trên hồ sơ giấy sang làm việc dựa trên dữ liệu số.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các phường, xã.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

2. Thực hiện rà soát, đánh giá các cơ sở dữ liệu hiện có và dữ liệu chủ

- Rà soát, đánh giá toàn bộ các cơ sở dữ liệu đang được các đơn vị khai thác, vận hành trong phạm vi quản lý (*cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu nội bộ, phần mềm giải quyết thủ tục hành chính,...*). Thông tin rà soát, thống kê ghi nhận các thông tin cơ bản như: tên cơ sở dữ liệu/hệ thống/phần mềm; đơn vị quản lý, vận hành, khai thác; quy mô dữ liệu; công nghệ nền tảng; mức độ kết nối, chia sẻ;...

- Xác định dữ liệu chủ cần ưu tiên chuẩn hóa (*theo tinh thần Nghị quyết số 214/NQ-CP và yêu cầu chung của công cuộc chuyển đổi số*) như: dữ liệu dân cư, hộ tịch, đất đai, y tế, giáo dục,...

- Đánh giá mức độ đáp ứng của dữ liệu chủ đối với yêu cầu tái sử dụng trong các thủ tục hành chính.

- Tổng hợp hiện trạng cơ sở dữ liệu kèm danh mục những vấn đề tồn tại đề xuất phương án chuẩn hóa (*trên cơ sở rà soát, đối chiếu với kết quả đánh giá, rà soát thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Nhóm Công tác số 3¹ Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số khảo sát tại Huế*).

Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành.

Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố, Văn phòng UBND thành phố.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước tháng 03 năm 2026.

3. Đề xuất phương án, lộ trình thực hiện

- Căn cứ kết quả rà soát, đánh giá các cơ sở dữ liệu hiện có, dữ liệu chủ và mức độ sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu để xác định danh sách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền có thể cắt giảm.

- Đánh giá các thành phần hồ sơ có thể thay thế bằng dữ liệu đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc dữ liệu số hóa từ kết quả giải quyết thủ tục hành chính trước đó (hồ sơ điện tử).

¹ Nhóm Công tác số 3 được giao phụ trách về việc hỗ trợ, đôn đốc, giám sát việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành.

- Đề xuất phương án cắt giảm và thời gian thực hiện:

+ Đối với các thủ tục hành chính đã có đầy đủ dữ liệu trong cơ sở dữ liệu (*dân cư, đất đai, hộ tịch, đăng ký kinh doanh,...*) hoặc đã có kết quả số hóa đủ điều kiện tái sử dụng: Đề xuất bỏ yêu cầu nộp, xuất trình giấy tờ trùng lặp; thay thế bằng trích xuất dữ liệu tự động.

+ Đối với các thủ tục hành chính có dữ liệu nhưng chưa đầy đủ hoặc chưa đồng bộ, cần chuẩn hóa hoặc bổ sung dữ liệu chủ: Đề xuất lộ trình hoàn thiện dữ liệu rồi mới áp dụng cắt giảm.

+ Đối với các thủ tục hành chính chưa có dữ liệu nền hoặc dữ liệu phân tán: Đề xuất nhiệm vụ số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu; sau khi hoàn tất mới triển khai cắt giảm.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước tháng 03 năm 2026.

4. Giám sát, đánh giá và báo cáo tiến độ:

Thực hiện giám sát định kỳ, đánh giá kết quả rà soát, chuẩn hóa dữ liệu và đề xuất cắt giảm thủ tục hành chính.

- Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên hoặc khi có yêu cầu báo cáo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, đồng thời lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án có liên quan và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Ưu tiên bố trí ngân sách cho các nhiệm vụ cấp bách, áp dụng linh hoạt các cơ chế tài chính đặc thù đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành thành phố; UBND các phường, xã

- Căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai quyết liệt, hiệu quả đảm bảo tiến độ, thời gian.

- Các sở, ban, ngành xây dựng Kế hoạch rà soát, chuẩn hóa dữ liệu thuộc ngành, lĩnh vực quản lý. Tham mưu UBND thành phố kiến nghị Bộ, ngành chủ quản có thẩm quyền xem xét, cho phép khai thác, tra cứu cơ sở dữ liệu để đảm

bảo thực hiện cắt giảm ngay đối với các thành phần hồ sơ có trong các thủ tục hành chính của các bộ, ngành được thay thế bằng dữ liệu.

2. Sở Khoa học và Công nghệ thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố, Văn phòng UBND thành phố, các cơ quan liên quan tổng hợp, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Tham mưu, báo cáo UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố các nội dung theo Kế hoạch; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) để được chỉ đạo giải quyết kịp thời theo quy định.

3. Công an thành phố

Phối hợp với sở, ban, ngành triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

4. Sở Tài chính thành phố

Tổng hợp, trình UBND thành phố bố trí kinh phí thường xuyên theo nội dung tại Kế hoạch này.

5. Văn phòng UBND thành phố

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, chuẩn hóa dữ liệu phục vụ cắt giảm thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Huế; UBND thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị kịp thời báo cáo UBND thành phố (*qua Sở Khoa học và Công nghệ*) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số gắn với Đề án 06 của Chính phủ;
- TT. Thành ủy, TT. HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo phát triển KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06 thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- Công an thành phố;
- UBND các phường, xã;
- VP.UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TĐKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình

